TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁI THỤY** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 111/2023/HS-ST
Ngày 16-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Thái Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm văn Thượng và bà Nguyễn Thị Vân Khánh.

Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Hảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Xuân Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 104/2023/TLST - HSST ngày 27 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2023 đối với:

Bị cáo **Bùi Xuân Đông**, sinh ngày 10/3/1973 tại Thái Bình;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Nh, xã Thái G, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình; chỗ ở: Thôn Hạ T, xã Thụy B, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: giáo viên trường Tiểu học và Trung học cơ sở xã Thụy B; con ông Bùi Xuân C (đã chết) và bà Phạm Thị S (đã chết); có vợ là Phạm Thị Tuyết Tr, sinh năm 1977; có 02 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2007. Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Tham gia nghĩa vụ quân sự từ tháng 9/1992 đến tháng 9/1994; Là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng theo Quyết định số 92/QĐ/UBKTHU ngày 13/4/2023 của Uỷ ban kiểm tra Huyện uỷ Thái Thuỵ, tỉnh Thái Bình. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/4/2023 đến ngày 10/4/2023 chuyển tạm giam đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình. Bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến:

- Ông Bùi Hữu Th, sinh năm 1982; Địa chỉ: Thôn Lưu Đ, xã Hồng D, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. (vắng mặt)

- Ông Nguyễn Ngọc Ch, sinh năm 1966;Địa chỉ: Thôn B, xã Hồng D, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 07/4/2023, Bùi Xuân Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 15H1-053.10 đi từ nhà ở thôn Hạ T, xã Thụy B, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình đến chân cầu An Dương thuộc thành phố Hải Phòng tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, Đgặp một người đàn ông khoảng 50 tuổi, không biết tên, địa chỉ và mua được của người này 01 gói ma túy với giá 5.000.000 đồng, Đcất gói ma túy vừa mua được ở túi áo khoác bên trái đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, khi Đvề đến khu vực đê thuộc thôn Bắc Thuận, xã Hồng D thì bị tổ công tác Công an huyện Thái Thụy phối hợp với công an xã Hồng D làm nhiệm vụ tuần tra thấy Đcó biểu hiện vi phạm pháp luật đã yêu cầu dừng lại để kiểm tra. Tại đây, trước sự chứng kiến của ông Bùi Hữu Th và ông Nguyễn Ngọc Ch, Đtự lấy trong túi áo khoác bên trái Đđang mặc ra 01 gói được gói bằng túi nilon trong suốt mép có gờ cài viền màu đỏ, mở ra bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục ra giao nộp, Đkhai đó là ma túy, loại Heroin, Đmua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác tiến hành kiểm tra người Đvà kiểm tra xe mô tô biển kiểm soát 15H1-053.10 nhưng không phát hiện thu giữ gì. Sau đó, Công an tiến hành niêm phong vật chứng, đưa Đvà mời những người chứng kiến về trụ sở Công an xã Hồng D lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và làm các thủ tục khác theo quy định. Cùng ngày cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở, nơi làm việc của Đnhưng không phát hiện, thu giữ gì.

Tại bản kết luận giám định số 511/KL-KTHS ngày 10/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Bình kết luận: "Vật chứng trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy; loại Heroin (heroine), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; có khối lượng 5,3612 gam (Năm phẩy ba nghìn sáu trăm mười hai gam). *Heroin STT 09, Danh mục IA, phụ lục kèm theo Nghị định 57/2022/NĐ - CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ*". Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận giám định nêu trên.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 15H1-053.10, Đdùng để di mua ma túy, Đkhai là xe của Bùi Minh Huy con trai Đsử dụng. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra xác định chiếc xe trên là của chị Lê Thị Thu Thủy, sinh năm 1989 trú tại khu 2, thị trấn Diêm Điền cho chị Trang là vợ Đmượn để cho Huy đi học. Chị Thủy, chị Trang và cháu Huy không biết được Đsử dụng chiếc xe này để đi

mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy đã trả chiếc xe trên cho chị Thủy.

Bản cáo trạng số 103/CT-VKSTT ngày 26/7/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố bị cáo Bùi Xuân Đvề tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trong bản cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm g khoản 2 và khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Bùi Xuân Đphạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", xử phạt bị cáo từ 05 năm 09 tháng đến 06 năm tù, đề nghị phạt bổ sung đối với bị cáo từ 7.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng. Ngoài ra, còn đề nghị xử lý vật chứng và án phí.

Bị cáo không tranh luận đối với đề nghị của Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Đđã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Thái Thụy lập hồi 13 giờ 50 phút ngày 07/4/2023 (bút lục số 34 đến 35); Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu do Công an huyện Thái Thụy lập hồi 15 giờ ngày 07/4/2023 (bút lục số); Bản kết luận giám định số 511/KL-KTHS ngày 10/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình (bút lục số 46); lời khai của những người chứng kiến là ông Bùi Hữu Th và ông Nguyễn Ngọc Ch (bút lục 101-108). Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố và phù hợp với các chứng cứ nêu trên. Vì vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ để kết luận: Hồi 13 giờ 50 phút ngày 07/4/2023, tại đường đê thuộc thôn Bắc Thuận, xã Hồng D, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, Bùi Xuân

Đcó hành vi tàng trữ trái phép 5,3612 gam Heroine, với mục đích sử dụng cho bản thân, thì bị Công an huyện Thái Thụy bắt quả tang. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Bùi Xuân Đđã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy - Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

g) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".

[3] Đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi của bị cáo Bùi Xuân Đlà nghiêm trọng, gây nguy hại lớn cho xã hội, không chỉ xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy mà còn xâm phạm đến an ninh, trật tự công cộng và an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo có thời giam tham gia nghĩa vụ quân sự, bố đẻ bị cáo được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhì nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt nghiêm minh, tương xứng tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, có như vậy mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo nói riêng cũng như răn đe, đấu tranh và phòng ngừa tội phạm nói chung. Tuy nhiên, cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với chính sách khoan hồng của Nhà nước ta, tạo điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo sớm trở

thành người có ích cho xã hội. Ngoài ra cần án dụng hình phạt bổ sung phạt tiền bị cáo để sung công quỹ nhà nước.

[6] Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ của bị cáo thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Bùi Xuân Đphạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2. Hình phạt: Áp dụng điểm g khoản 2 và khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Bùi Xuân Đ05 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 07/4/2023.

- Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Bùi Xuân Đ7.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 5,1677 gam Heroine thu giữ của bị cáo Bùi Xuân Đhoàn trả sau giám định trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 511/KL-KTHS ngày 10/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

(Vật chứng trên đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27/7/2023).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội của quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Bùi Xuân Đphải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Bùi Xuân Đcó mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 16/8/2023./

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND h.Thái Thụy và tỉnh Thái Bình;
- Cq CSĐT, THAHS Công an huyện Thái Thụy;
- Chi cục THADS huyện Thái Thụy;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Tòa án tỉnh Thái Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- UBKT Huyện uỷ Thái Thuỵ;
- Lưu: hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thái Hà

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁI THỤY** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút ngày 16 tháng 8 năm 2023.

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Thượng và bà Nguyễn Thị Ngân Khánh.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 104/2023/TLST - HSST ngày 27 tháng 7 năm 2023 đối với:

Bị cáo Bùi Xuân Đông, sinh ngày 10/3/1973; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Nh, xã Thái G, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình; chỗ ở: Thôn Hạ T, xã Thụy B, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào các Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ, không thuộc trường hợp phải trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

- Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

2. Các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm tra viên thu thập là hợp pháp, khách quan.

- Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

3. Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

- Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí

4. Về tội danh: Có căn cứ để kết tội bị cáo Bùi Xuân Đvề tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

- Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí

5. Về hình phạt: Áp dụng điểm g khoản 2 và khoản 5 Điều 249; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Bùi Xuân Đ05 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 07/4/2023.

- Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Bùi Xuân Đ10.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

- Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

6. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 5,1677 gam Heroine thu giữ của bị cáo Bùi Xuân Đhoàn trả sau giám định trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 511/KL-KTHS.

- Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

7. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Bùi Xuân Đphải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

8. Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo Bùi Xuân Đtrong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo cho việc thi hành án.

- Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí

9. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Bùi Xuân Đcó mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 16/8/2023.

- Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 16 tháng 8 năm 2023.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thái Hà

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND h.Thái Thụy và tỉnh Thái Bình;
- Cq CSĐT, THAHS Công an h.Thái Thụy;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS huyện Thái Thụy;
- Tòa án tỉnh Thái Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- UBKT Huyện uỷ Thái Thuỵ;
- Lưu: hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thái Hà